

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 92/2021/QĐST - HNGĐ

Hội An, ngày 09 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 55/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1) Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1992

Trú tại: Tổ A, Thôn B, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

2) Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1993.

Trú tại: Tổ B, khối P, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức T thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Kim Bảo N, sinh ngày 29/7/2014 và Nguyễn Phương Trúc Qu, sinh ngày 28/3/2018.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con. Anh Nguyễn Đức T cấp dưỡng nuôi con tên Nguyễn Kim Bảo N mỗi tháng 1.500.000đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) và con tên Nguyễn Phương Trúc Q mỗi tháng 1.500.000đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*), kể từ tháng 10 năm 2021 cho đến khi các con tròn 18 tuổi, đủ khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền được trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Đức T có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí HNGĐ-ST: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0005175 ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hội An. Chị T và anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam.
- VKSND TP Hội An;
- THADS TP Hội An;
- UBND phường C;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Võ Như Biên